

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP BUÔN MA THUẬT
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 220/2019/HSST

Ngày: 21 - 8 - 2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Dự

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Đức Trung

- Ông Nguyễn Hưng

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Đặng Thị Thúy Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:* Bà Vũ Thị Phương Thảo – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 208/2019/TLST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 219/2019/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN PHI T**; (tên gọi khác: Nguyễn Phi K; BĐ); sinh ngày 02/10/1985, tại: Đắk Lắk; giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: QT, phường TT, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; tạm trú: NVB, phường TL, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 08/12; con ông: Nguyễn Thanh T1 - sinh năm - 1966 (đã chết) và con bà: Võ Thị L - sinh năm 1965. Bị cáo chưa có vợ con; tiền sự: Không.

Tiền án: 03 tiền án.

- Ngày 23/10/2002, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 30 tháng tù về tội “*Cướp tài sản*” tại bản án số: 343/HSST. Ngày 16/9/2004, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích.

- Ngày 20/9/2006, bị Tòa án nhân dân thành phố B xử phạt 04 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” tại bản án số: 183/2006/HSST. Ngày 24/9/2009, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích.

- Ngày 01/8/2012, bị Tòa án nhân dân thành phố B xử phạt 07 năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” tại bản án số: 234/2012/HSST. Ngày 04/8/2018, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/4/2019, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ công an thành phố Buôn Ma Thuột cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

** Người chứng kiến:*

1. Ông Nguyễn Quyết T2 – sinh năm 1973, địa chỉ: YN, phường TL, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. (vắng mặt).

2. Bà Võ Thị T3 – sinh năm 1962, địa chỉ: ĐN, phường TL, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Phi T là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy loại Methamphetamine (còn gọi là ma túy đá). Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 23/4/2019, T một mình đi taxi đến khu vực nghĩa địa cũ đường PBC, phường TN, thành phố B mua ma túy đá sử dụng. Đến nơi, T đi bộ vào trong một ngôi nhà gặp người phụ nữ tên T4. T nói “*bán cho bịch đồ năm xị*” và đưa số tiền 500.000 đồng. T4 lấy tiền, gọi điện thoại cho ai không rõ, khoảng năm phút sau có một người phụ nữ đến đưa cho T một gói ma túy đá. Sau khi mua được ma túy đá, T cất gói ma túy rồi đón taxi đến nhà nghỉ HK, địa chỉ: ĐN, phường TL, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk thuê phòng để sử dụng ma túy đá.

Khoảng 14 giờ 45 phút, T vừa đến khuôn viên nhà nghỉ HK thì bị đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Buôn Ma Thuột phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Phi T về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Lúc này, T tự giác lấy từ trong túi quần phía trước bên phải T đang mặc ra giao nộp một gói nylon chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng, T khai nhận là ma túy đá và được niêm phong theo quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận giám định số: 335/GĐMT-PC09 ngày 26/4/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3180 gam, loại Methamphetamine. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,2986 gam và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu.

Đối với nguồn ma túy, bị cáo T khai nhận đến nhà của Nguyễn Thị T4 - sinh năm 1980; trú tại: Tdp2, phường TN, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk để mua ma túy đá nhưng người bán ma túy đá cho T là một người phụ nữ lạ mặt (không rõ nhân thân, lai lịch). Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã tiến hành đối chất giữa T và T4 nhưng T4 không thừa nhận gọi điện thoại cho người phụ nữ nào đến đưa ma túy đá cho T vào ngày 23/4/2019. Do đó, chưa có đủ cơ sở xác định hành vi bán trái phép chất ma túy của T4 cho T và người phụ nữ lạ mặt. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công

an thành phố Buôn Ma Thuột tách hành vi của Nguyễn Thị T4 và người phụ nữ lạ mặt ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

Đối với người lái xe taxi (không rõ nhân thân, lai lịch) chở bị cáo T đi mua ma túy ở khu vực nghĩa địa cũ đường PBC, phường TN, thành phố B. Quá trình điều tra do chưa xác minh được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã tách hành vi của đối tượng trên ra khỏi vụ án để tiếp tục điều tra, xác minh, xử lý sau.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Phi T, cơ quan cảnh sát điều tra đã ban hành quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo.

Tại bản cáo trạng số 228/CT-VKS ngày 31/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Nguyễn Phi T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Phi T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Phi T và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phi T (tên gọi khác: Nguyễn Phi K; BD) phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Phi T mức án từ 06 năm tù đến 07 năm tù.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị tiêu hủy 0,2986 gam Methamphetamine còn lại sau giám định là tang vật của vụ án.

Bị cáo không bào chữa, tranh luận gì, mà chỉ xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã, thực hiện đúng thẩm quyền, tuân thủ đầy đủ theo quy định của thủ tục tố tụng về thu thập

tài liệu chứng cứ của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo, người chứng kiến không ai có ý kiến hoặc khiếu nại đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và hình phạt:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai mà bị cáo đã khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ căn cứ pháp lý để kết luận: Vào khoảng 14 giờ 45 phút ngày 23/4/2019, tại khuôn viên nhà nghỉ HK, địa chỉ: ĐN, phường TL, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, Nguyễn Phi T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,3180 gam ma túy, loại Methamphetamine. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có 03 tiền án chưa được xóa án tích, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Do đó, Hành vi của bị cáo Nguyễn Phi T đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Điều 249 Bộ luật hình sự năm năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

.....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

.....

o) Tái phạm nguy hiểm.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Phi T là nguy hiểm cho xã hội. Bởi lẽ: Bị cáo là người nghiện ma túy, biết được tác hại của ma túy đối với sức khỏe của con người, bị cáo nhận thức được rằng các chất ma túy do nhà nước độc quyền quản lý. Tuy nhiên, để thỏa mãn nhu cầu cá nhân của mình bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm đến quy định nhà nước về độc quyền quản lý chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội mà mình đã thực hiện. Hội đồng xét xử thấy cần phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định có như vậy mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật

hình sự. Hội đồng xét xử cần áp dụng khi xem xét quyết định hình phạt đối với bị cáo để thể hiện sự khoan hồng, nhân đạo của pháp luật.

[4] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 0,2986 gam Methamphetamine còn lại sau giám định trong gói niêm phong số 335/GĐMT-PC09 ngày 26/4/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk là tang vật của vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 260, Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự;

[1] Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Phi T (tên gọi khác: Nguyễn Phi K; BD) phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

[2] Về điều luật áp dụng và hình phạt:

- Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Phi T** (tên gọi khác: Nguyễn Phi K; BD) 06 (sáu) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 23/4/2019.

[3] Về xử lý vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,2986 gam Methamphetamine là tang vật của vụ án.

(Vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, đặc điểm cụ thể theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/7/2019).

[4] Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Phi T phải chịu 200.000 (*hai trăm*) nghìn đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- Vụ GDKT I, TANDTC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND TP.BMT;
- Công an TP.BMT;
- THADS TP.BMT,;
- THA HS TP.BMT
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VP;

(đã ký)

Huỳnh Văn Dự